TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ KONTUM** **TỈNH KONTUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2018/QĐDS-ST Ngày 04/01/2018 V/v: *"Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự".*	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KONTUM –TỈNH KONTUM

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Hoa Như - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Hữu Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố KonTum, tỉnh KonTum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố KonTum, tỉnh KonTum tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Hồng Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04/01/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum - tỉnh Kon Tum mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 115/2017/DS-ST ngày 10-11-2017 về việc: *"Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"* theo quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 22/2017/QĐPH-ST ngày 28/12/2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Kh T H , sinh năm 1973.

Địa chỉ: Số 251 H T L, thành phố KT, tỉnh KonTum. Có mặt.

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

2.1. Anh V Đ D, sinh năm 1996. Có mặt

Địa chỉ: Số 251 HT L, thành phố KT, tỉnh KonTum.

2.2. Cháu V T H, sinh năm 2000; Người đại diện hợp pháp của cháu V Th H là chị Kh T H mẹ ruột; địa chỉ: Số 251 H T L, thành phố KT. Có mặt.

2.3. Ông V Đ D, sinh năm 1935.

Địa chỉ: Thôn V L, xã Y P, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Có đơn đề nghị giải

quyết vắng mặt.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 06/11/2017 chị Kh T H yêu cầu giải quyết:

- Yêu cầu Tòa án tuyên bố anh V Đ S có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

- Yêu cầu Tòa án chỉ định chị K T H làm người giám hộ cho anh V Đ Svà xác định các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật cũng như theo đề nghị của người yêu cầu và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Lý do, mục đích yêu cầu Tòa án giải quyết là để giải quyết công việc gia đình cũng như các giao dịch dân sự có liên quan đến tài sản chung của chị H và anh VĐ S.

Tại phiên họp người yêu cầu chị KT H thay đổi một phần nội dung yêu cầu giải quyết cụ thể như sau:

- Yêu cầu Tòa án tuyên bố anh V ĐS mất năng lực hành vi dân sự.

- Yêu cầu Tòa án xác định chị K T H làm người giám hộ đương nhiên cho anh V Đ S và xác định các quyền, nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật cũng như theo đề nghị của người yêu cầu và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp cũng như có bản tự khai trong hồ sơ đều thống nhất với yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Khiếu Thị Hường.

** Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố KonTum phát biểu ý kiến cho rằng*:

- Việc tuân theo pháp luật: Của Thẩm phán, Thư ký phiên họp và của những người tham gia tố tụng: Thấy rằng Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với những người tham gia tố tụng cũng đã chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật.

- Về quan nội dung: Đề nghị chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của người yêu cầu chị K T H, đơn đề ngày 06/11/2017 và được thay đổi một phần nội dung tại phiên họp: Tuyên bố anh VĐ S, sinh năm 1972 bị mất năng lực hành vi dân sự. Xác định chị K T H là người giám hộ đương nhiên đồng thời là người đại diện theo pháp luật của V Đ S.

- Về lệ phí: Chị KT H phải chịu 300.000 đồng lệ phí Tòa án giải quyết việc dân sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố KonTum, tỉnh KonTum nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị K T H có nội dung đúng theo quy định tại Điều 362 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Căn cứ khoản 01 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thì yêu cầu giải quyết việc dân sự nói trên của những người yêu cầu chị K T H là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum. Đối với ông V Đ D là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và đồng ý với yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị K T H.

Về nội dung yêu cầu xét thấy: Anh V Đ S có bố là ông V Đ D và mẹ là bà Tr TNh (đã chết năm 2012). Năm 1995 anh V Đ S kết hôn với chị K T H và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Yên Phúc, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, trong thời gian chung sống có 02 con chung là VĐ D, sinh năm 1996 và V TH, sinh năm 2000. Vào ngày 28-10-2012 anh V Đ Sbị tai nạn giao thông dẫn đến bị liệt nửa người hoàn toàn do chấn thương sọ não, mặc dù đã được gia đình chăm sóc, cứu chữa nhưng tình trạng thể chất và tinh thần của anh V Đ S bị ảnh hưởng nghiêm trọng, hiện tại anh S bị liệt nằm một chỗ, mọi sinh hoạt hằng ngày như ăn uống, vệ sinh cần phải có người trợ giúp, không nói được, không có khả năng nhận thức.

Căn cứ kết luận giám định pháp y tâm thần số 95/KLGĐTC, ngày 06/12/2017 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên kết luận đối tượng V Đ S, sinh năm 1972, địa chỉ thường trú: Số 251 H TL, thành phố KonTum, tỉnh KonTum.

+ Kết luận về y học: Hiện tại đối tượng bị bệnh mất trí trong chấn thương sọ não/ Chấn thương sọ não/ Động kinh (F02.8-ICD10)/ (S06-ICD10)/ (G40-ICD10).

+ Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện tại đối tượng mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi.

Như vậy, yêu cầu tuyên bố anh VĐ S mất năng lực hành vi dân sự của người yêu cầu chị Kh THlà có căn cứ nên được chấp nhận.

Về yêu cầu xác định người giám hộ cho anh V Đ S xét thấy: Trước khi bị mất năng lực hành vi dân sự anh V ĐS không lựa chọn người giám hộ theo khoản 2

Điều 48 Bộ luật dân sự. Do đó, theo khoản 1 Điều 53 Bộ luật dân sự thì chị KTHlà người giám hộ đương nhiên của anh V Đ S đồng thời là người đại diện theo pháp luật của anh V ĐS theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật dân sự và thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại các Điều 57, 58 của Bộ luật dân sự, cũng như theo đề nghị của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông D, anh D, chị H.

Về chi phí giám định pháp y tâm thần: Chị K T H đã nộp đủ cho Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên.

Về lệ phí: Chị K TH phải chịu 300.000 đồng lệ phí Tòa án giải quyết việc dân sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Điều 361, Điều 371, Điều 372 Điều 376 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng Điều 22, Điều 46, Điều 47; Điều 48; Điều 49; Điều 53, Điều 57, Điều 58, Điều 134 và Điều 136 Bộ luật dân sự;

- Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của người yêu cầu chị KTH, đơn đề ngày 06/11/2017 và được thay đổi một phần nội dung tại phiên họp.

1. Tuyên bố anh V ĐS, sinh năm 1972 bị mất năng lực hành vi dân sự.

2. Xác định chị Kh T H là người giám hộ đương nhiên đồng thời là người đại diện theo pháp luật của anh V Đ S.

Chị KT H được thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật và đại diện cho anh V Đ S để thực hiện tất cả các giao dịch dân sự có liên quan đến anh S, trong đó có các quyền về tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân của chị K T và anh V Đ S cũng như những tài sản có được trong thời kỳ hôn nhân mà mang tên anh V Đ S…

- Về lệ phí: Căn cứ Điều 144; Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 35, Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án..

Chị K T H chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0000952 ngày 10/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum.

Căn cứ khoản 1 Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự 2015: Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày 04/01/2018 người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo quyết định để yêu cầu xem xét theo trình tự phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Nơi nhận
- TAND Tỉnh KonTum;
-VKSND TP KonTum;
- Chi cục THA dân sự TP KonTum;
- Người yêu cầu;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA

Lê Hoa Như

TOÀ ÁN NHÂN DÂN NAM

THÀNH PHỐ KONTUM

TỈNH KONTUM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /2017/QĐDS-ST

Ngày 26/12/2017

V/v: *"Yêu cầu tuyên bố vô hiệu và hủy bỏ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất"*.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KONTUM –TỈNH KONTUM

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Hoa Như - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Hữu Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố KonTum, tỉnh KonTum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố KonTum, tỉnh KonTum tham gia phiên họp: Ông Lê Thanh Việt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/12/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum - tỉnh Kon Tum mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 114/2017/DS-ST ngày 10-11-2017 về việc: *"Yêu cầu tuyên bố vô hiệu và hủy bỏ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất"* theo quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 20/2017/QĐPH-ST ngày 11/12/2017.

1. *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1.1. Ông Huỳnh Quang Minh, sinh năm 1963.

1.2. Chị Huỳnh Thị Thùy Trang, sinh năm 1981.

1.3. Chị Huỳnh Thị Ngọc Tuyền, sinh năm 1982.

1.4. Anh Huỳnh Quốc Tuấn, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: Số 5/3 Nguyễn Huệ, thành phố KonTum, tỉnh KonTum.

1.5. Chị Huỳnh Thị Kim Tuyến; sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số 16 Trần Văn Trà, thành phố KonTum, tỉnh KonTum.

2. *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ủy ban nhân dân thành phố KonTum.

Địa chỉ: Số 542 Nguyễn Huệ, thành phố KonTum, tỉnh KonTum.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đào Duy Hà – Trưởng Phòng Tài nguyên và môi trường thành phố KonTum là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 20-12-2017)

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Yêu cầu Tòa án tuyên bố vô hiệu và hủy bỏ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 428/CN ngày 09/12/2002 giữa ông Huỳnh Túc và ông Huỳnh Quang Minh, được Ủy ban nhân dân thị xã KonTum (nay là thành phố KonTum), tỉnh KonTum, xác nhận ngày 30/12/2002 mục đích để được cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố KonTum, tỉnh KonTum nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Huỳnh Quang Minh và những người thừa kết của ông Huỳnh Túc là chị Huỳnh Thị Thùy Trang, chị Huỳnh Thị Ngọc Tuyền, anh Huỳnh Quốc Tuấn và chị Huỳnh Thị Kim Tuyến có nội dung đúng theo quy định tại Điều 362 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Căn cứ khoản 10 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; khoản 2 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thì yêu cầu giải quyết việc dân sự nói trên của những người yêu cầu là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum. Đối với ông Đào Duy Hà là người đại diện của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân thành phố KonTum có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và để nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về thời hiệu yêu cầu giải quyết việc dân sự: Theo quy đinh tại khoản 2 Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 thì Tòa án chỉ áp dụng quy định về thời hiệu khi có yêu cầu trong trường hợp này những người yêu cầu không yêu cầu áp dụng thời hiện nên Tòa án không áp về thời hiệu.

Về việc áp dụng luật: Xét thấy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 428/CN ngày 09/12/2002 giữa ông Huỳnh Túc và ông Huỳnh Quang Minh, được Ủy ban nhân dân thị xã KonTum (nay là thành phố KonTum), tỉnh KonTum, xác nhận ngày 30/12/2002 được thực hiện trước ngày Bộ luật dân sự năm 2015 có hiệu lực nhưng có nội dung, hình thức phù hợp với quy định của Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015; áp dụng các quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 giải quyết.

Về nội dung xét thấy: Ngày 09/12/2002 giữa ông Huỳnh Túc (đã chết năm 2007) và ông Huỳnh Quang Minh có lập hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 428/CN và được Ủy ban nhân dân thị xã KonTum (nay là thành phố KonTum), tỉnh KonTum, xác nhận ngày 30/12/2002 nội dung hợp đồng thể hiện ông Huỳnh Túc chuyển nhượng cho ông Huỳnh Quang Minh diện tích đất 500m^2, thuộc thửa đất số 40 (số cũ 289), tờ bản đồ 21 (số cũ 01), theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành A 149320, số vào sổ 0297, do Ủy ban nhân dân tỉnh KonTum cấp ngày 16-12-1992 mang tên ông Huỳnh Túc, hình thức chuyển nhượng anh cho em. Tuy nhiên trong quá trình ông Huỳnh Quang Minh đi làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì phát hiện lô đất cấp cho ông Huỳnh Túc theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nói trên là chưa đúng theo sơ đồ hiện trạng và chưa đúng với phần diện tích đất mà ông Huỳnh Túc được phân chia thừa kế là 444m^2 theo phân thơ quyền sử dụng đất cho cháu lập ngày 21/9/1990 của bà Nguyễn Thị Hiểu dẫn đến ông Huỳnh Quang Minh không làm được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với lô đất nhận chuyển nhượng hợp đồng chuyển

nhượng quyền sử dụng đất số 428/CN và được Ủy ban nhân dân thị xã KonTum (nay là thành phố KonTum), tỉnh KonTum, xác nhận ngày 30/12/2002. Vì vậy, hợp đồng nhượng quyền sử dụng đất số 428/CN và được Ủy ban nhân dân thị xã KonTum (nay là thành phố KonTum), tỉnh KonTum, xác nhận ngày 30/12/2002 bị vô hiệu do có đối tượng không thể thực hiện được theo quy định tại Điều 408 Bộ luật dân sự năm 2015.

Như vậy, yêu cầu tuyên bố vô hiệu và hủy bỏ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 428/CN ngày 09/12/2002 giữa ông Huỳnh Túc và ông Huỳnh Quang Minh, được Ủy ban nhân dân thị xã KonTum (nay là thành phố KonTum), tỉnh KonTum, xác nhận ngày 30/12/2002 của những người yêu cầu là có căn cứ nên được chấp nhận.

Về lệ phí: Ông Huỳnh Quang Minh, chị Huỳnh Thị Thùy Trang, chị Huỳnh Thị Ngọc Tuyền, anh Huỳnh Quốc Tuấn và chị Huỳnh Thị Kim Tuyến phải chịu 300.000 đồng lệ phí Tòa án giải quyết việc dân sự theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 10 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; khoản 2 Điều 40, Điều 361, 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng Điều 407 và Điều 408 Bộ luật dân sự 2015;

Chấp nhận đơn yêu cầu Toà án tuyên bố vô hiệu và hủy bỏ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, của người yêu cầu ông Huỳnh Quang Minh, chị Huỳnh Thị Thùy Trang, chị Huỳnh Thị Ngọc Tuyền, anh Huỳnh Quốc Tuấn và chị Huỳnh Thị Kim Tuyến, đơn đề ngày 06/10/2017.

Tuyên bố vô hiệu và hủy bỏ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số 428/CN ngày 09/12/2002 giữa ông Huỳnh Túc và ông Huỳnh Quang Minh, được Ủy ban nhân dân thị xã KonTum (nay là thành phố KonTum), tỉnh KonTum, xác nhận ngày 30/12/2002.

- Về lệ phí: Căn cứ Điều 144; Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 35, Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Huỳnh Quang Minh, chị Huỳnh Thị Thùy Trang, chị Huỳnh Thị Ngọc Tuyền, anh Huỳnh Quốc Tuấn và chị Huỳnh Thị Kim Tuyến chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0000954 ngày 10/11/2016 của Chi cục thi

hành án dân sự thành phố Kon Tum.

- Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày 26/12/2017 người yêu cầu ông Huỳnh Quang Minh, chị Huỳnh Thị Thùy Trang, chị Huỳnh Thị Ngọc Tuyền, anh Huỳnh Quốc Tuấn và chị Huỳnh Thị Kim Tuyến có quyền kháng cáo quyết định để yêu cầu xem xét theo trình tự phúc thẩm. Riêng những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

Nơi nhận **THẨM PHÁN**

- TAND Tỉnh KonTum;
- VKSND TP KonTum;
- Chi cục THA dân sự TP KonTum;
- Người yêu cầu;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ.